

Đ, ngày 21 tháng 5 năm 2024

Số: 01/2024/QĐST-KDTM

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016
của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2024 về việc
các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự
thụ lý số: 02/2024/TLST- KDTM ngày 17 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành
về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các
đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có
đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S

Trụ sở chính: Số A, phố T, phường H, quận K, TP. Hà Nội.

- Người đại diện theo pháp luật:

Bà: Ngô Thu H, sinh năm: 1973; chức danh: Tổng Giám đốc.

- Người đại diện theo uỷ quyền:

Ông: Tôn Thất H; chức danh: Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần

S.

- Người đại diện theo uỷ quyền thay thế ông H:

Ông: Đào Văn N; chức danh: Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần

S.

- Người được uỷ quyền lại:

Ông: Huỳnh Thế Diệu S; chức danh: Chuyên viên; Ngân hàng TMCP S

Ông: Ngô Đình L; chức danh: Chuyên viên; Ngân hàng TMCP S.

Địa chỉ: Số A đường P, phường 2, TP. C, tỉnh Lâm Đồng.

(Theo văn bản uỷ quyền số 4061/2023/VBUQ-SHB ngày 19/7/2023 của
Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội và Giấy uỷ quyền lại ngày 22/02/2024 của
Ngân hàng S).

1.2. Bị đơn: Công ty TNHH TM & DV G.

Trụ sở: Số 21, đường P, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật:

Bà: Trần Thị N; sinh năm: 1985; chức danh: Giám đốc.

1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông: **Lê Thế U**, sinh năm: 1964 và bà **Đỗ Thị T**, sinh năm: 1965

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã K, huyện L, tỉnh Lâm Đồng .

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. **Về trách nhiệm trả nợ:** Công ty TNHH TM & DV G phải trả cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền 4.379.957.148 đồng (*Bốn tỷ, ba trăm bảy mươi chín triệu, chín trăm năm mươi bảy nghìn, một trăm bốn mươi tám đồng*).

Trong đó:

- Số nợ gốc chưa trả: 3.388.000.000 đồng;
- Lãi Trong hạn: 213.727.264 đồng;
- Lãi quá hạn chưa trả: 778.229.884 đồng.

“*Kể từ ngày tiếp theo ngày 13 tháng 5 năm 2024 (ngày 14/5/2024) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định pháp luật quy định tại hợp đồng cấp hạn mức vay vốn số 59/2022/HĐHM-PN/SHB.120400 ký kết ngày 25/4/2022 theo quy định Luật các tổ chức tín dụng*”

2.2. **Về tài sản thế chấp:** Tiếp tục duy trì tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 074782 của UBND huyện L, tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 11 tháng 11 năm 2019 cho ông Lê Thế U, bà Đỗ Thị T; theo Hợp đồng thế chấp số 80/2021/HĐTC-BTB/SHB.120400 ngày 19 tháng 4 năm 2021 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01-80/2021/HĐTC-BTB/SHB.120400 ngày 25 tháng 4 năm 2022.

2.3. **Về chi phí tố tụng:** Tổng số tiền chi phí tố tụng 3.000.000 đồng do Ngân hàng TMCP S đã nộp tạm ứng và tự nguyện nhận chịu nộp chi phí tố tụng toàn bộ số tiền trên; Tòa án đã quyết toán xong.

2.4. **Về án phí:** Công ty TNHH TM & DV G phải nộp số tiền 56.198.979 đồng (*Năm mươi sáu triệu, một trăm chín mươi tám nghìn, chín trăm bảy mươi chín đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền 55.377.800 đồng (*Năm mươi lăm triệu, ba trăm bảy mươi bảy nghìn, tám trăm đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003491 ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (*Người nộp thay: Huỳnh Thế Diệu S*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Lê Hồng Chiến